

Số: 51/2020/QĐST-HNGĐ

Mang Thít, ngày 31 tháng 3 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 75/2020/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2020, giữa:

\* **Nguyên đơn**: Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm: 1985

Địa chỉ: ấp C, xã MA, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

\* **Bị đơn**: Anh **Hà Duy K**, sinh năm: 1990

Địa chỉ: ấp C, xã MA, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110, Điều 116 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn chị Nguyễn Thị H và bị đơn anh Hà Duy K.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung tên là Hà Huyền T, sinh ngày 24 tháng 7 năm 2010 cho nguyên đơn Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, bị đơn Hà Duy K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

Thời gian thực hiện từ khi quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải

chịu khoản tiền lãi chậm thi hành án của khoản tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Bên không trực tiếp nuôi dưỡng con chung có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung không ai được quyền ngăn cản. Bên trực tiếp nuôi dưỡng con chung và những người thân trong gia đình có nghĩa vụ tạo điều kiện thuận lợi cho bên không trực tiếp nuôi dưỡng được thực hiện quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung phải thu – phải trả: không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo lai thu số N<sup>o</sup> 0007489 ngày 17 tháng 3 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Thít, còn lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) hoàn trả lại cho chị H. Anh Hà Duy K phải chịu toàn bộ án phí dân sự về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung 2014.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Phòng KTNV&THA - TAT;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THA.DS huyện M;
- UBND xã MA (2010);
- Đương sự;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Võ Thị Tám**